|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** Số: /TTr-BKHĐT | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**DỰ THẢO**

**Về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư**

Kính gửi: Chính phủ

Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao chủ trì soạn thảo Nghị định thay thế Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (Nghị định 50/2016/NĐ-CP).

Ngày 02/02/2021, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-BKHĐT về việc thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 50/2016/NĐ-CP, gồm Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp và một số đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Việc nghiên cứu, soạn thảo được thực hiện đúng quy trình, quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sau khi tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân và thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo và kính trình Chính phủ về nội dung và quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 50/2016/NĐ-CP, như sau:

**I. Căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn**

***1. Căn cứ pháp lý***

1.1. Khoản 1 Điều 4 Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:

“*1. Căn cứ quy định của Luật này, Chính phủ quy định các nội dung sau đây:*

*a) Hành vi vi phạm hành chính; hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện; hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước;*

*b) Chế độ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính*.”

1.2. Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao chủ trì soạn thảo Nghị định thay thế Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

1.3. Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, trong Danh mục các Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC có nêu Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

***2. Cơ sở thực tiễn***

2.1. Nghị định 50/2016/NĐ-CP được xây dựng dựa trên nguyên tắc cơ bản và nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các Luật có liên quan như: Luật Hợp tác xã năm 2012, Luật Đấu thầu năm 2013, Luật Đầu tư công năm 2014, Luật Đầu tư năm 2014, Luật Doanh nghiệp năm 2014... Hiện nay, trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, một số văn bản quy phạm pháp luật mới được Quốc hội thông qua nhưng chưa được chỉnh sửa, bổ sung tại Nghị định 50/2016/NĐ-CP như: Luật Quy hoạch năm 2017, Luật Đầu tư công năm 2019, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Bên cạnh đó, Nghị định về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP) và Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) cũng đã được Chính phủ ban hành đầu năm 2021 và đã có hiệu lực thi hành.

2.2. Nghị định 50/2016/NĐ-CP chưa bao quát hết hành vi vi phạm thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư như lĩnh vực quy hoạch, lĩnh vực đầu tư theo hình thức đối tác công tư (chỉ quy định tại Điều 17 của Nghị định 50/2016/NĐ-CP). Do vậy, tại dự thảo Nghị định sửa đổi lần này, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung các nội dung trên nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

2.3. Một số hành vi quy định tại Nghị định số 50/2016/NĐ-CP bị coi là vi phạm thì theo các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Đầu tư năm 2020 không còn là vi phạm nữa, ví dụ như:

Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã bỏ quy định về thông báo mẫu dấu doanh nghiệp trước khi sử dụng; **rút ngắn thời gian thông báo trước khi tạm ngừng kinh doanh từ năm 2021; quy định loại trừ trường hợp giải thể do bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; bỏ quy định Báo cáo thay đổi thông tin của người quản lý doanh nghiệp; sửa đổi quy định xử lý phần vốn góp trong một số trường hợp đặc biệt; bổ sung đối tượng không được thành lập doanh nghiệp; bổ sung trách nhiệm của người quản lý công ty cổ phần...**

**Luật Đầu tư năm 2020 cũng có những điểm mới** như bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết; cải cách, đơn giản hóa các thủ tục triển khai dự án đầu tư, mở rộng quyền tự chủ của nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án; bổ sung quy định về chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư trên cơ sở giao dịch giả tạo về vốn nhằm tạo cơ sở pháp lý để xử lý các trường hợp đầu tư chui, đầu tư núp bóng...

2.4. Trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, Nghị định 50/2016/NĐ-CP chưa có biện pháp xử lý đối với trường hợp doanh nghiệp đã ngừng hoạt động nhưng không khai báo, không làm thủ tục giải thể. Trong lĩnh vực đầu tư, mức xử phạt đối với một số hành vi còn thấp, chưa đủ sức răn đe. Ví dụ: hành vi vi phạm quy định về giãn tiến độ, không thực hiện dự án sau 12 tháng chỉ bị xử phạt từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, do vậy, nhiều nhà đầu tư lợi dụng để đầu cơ đất, giữ đất hoặc đăng ký đầu tư rồi bán lại dự án; hành vi vi phạm quy định về sử dụng vốn đầu tư công nhưng mức phạt chỉ từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng là tương đối nhẹ so với khả năng thất thoát, lãng phí vốn nhà nước nếu để xảy ra vi phạm.

Một số biện pháp khắc phục "Buộc thay đổi…", "Buộc thực hiện…" đối với các hành vi vi phạm của doanh nghiệp về đăng ký kinh doanh trên thực tế ít phát huy tác dụng do nhiều doanh nghiệp không nghiêm túc thực hiện nhưng chưa có cơ sở để xử lý.

2.5. Trong lĩnh vực đấu thầu, nội dung đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất chưa được đưa vào Nghị định 50/2016/NĐ-CP, do vậy cần bổ sung nội dung này tại Dự thảo Nghị định thay thế.

2.6. Một số hành vi bị cấm theo quy định của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp chưa được thể hiện cụ thể thành hành vi vi phạm trong Nghị định 50/2016/NĐ-CP.

Từ những lý do nêu trên cho thấy việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định 50/2016/NĐ-CPquy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư là rất cần thiết. Các quy định của Nghị định này sẽ bổ sung cơ sở pháp lý quan trọng cho việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước của ngành.

**II. Quan điểm và nguyên tắc xây dựng Dự thảo Nghị định**

1. Quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; đảm bảo công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thực sự hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

2. Trong quá trình xây dựng Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo bám sát các nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Nghị định 81/2013/NĐ-CP); Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP (Nghị định 97/2017/NĐ-CP) và các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính của một số ngành, lĩnh vực liên quan nhằm hạn chế tối đa việc chồng chéo về hành vi, thẩm quyền xử phạt.

Đồng thời, cơ quan chủ trì soạn thảo đã kế thừa các quy định còn phù hợp với thực tiễn của Nghị định 50/2016/NĐ-CP, loại bỏ hoặc chỉnh lý một số quy định trong Nghị định số 50/2016/NĐ-CP không còn phù hợp; đồng thời bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện những nội dung mới phù hợp với các luật: Luật Quy hoạch năm 2017, Luật Đầu tư công năm 2019, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các Luật trên, hài hòa với mục tiêu, yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới.

3. Đảm bảo ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi đi ngược với quan điểm cải cách hành chính, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, nhà đầu tư và nhà thầu; bảo vệ quyền lợi chính đáng của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm quyền tự do đầu tư kinh doanh trong các ngành, nghề pháp luật không cấm.

**III. Quá trình soạn thảo và lấy ý kiến về dự thảo Nghị định**

- Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

- Ngày 02/02/2021, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-BKHĐT về việc thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 50/2016/NĐ-CP.

- Ngày / /2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã gửi Dự thảo Nghị định để xin ý kiến của Bộ, ngành; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Ngày / /2021, toàn văn Dự thảo Nghị định và Dự thảo Tờ trình đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ..... ý kiến của các Bộ, ngành; .....ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số ý kiến đóng góp của cá nhân, tổ chức thông qua Trang thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Ngày / /2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức 01 hội thảo đóng góp ý kiến cho dự thảo Nghị định, thành phần tham dự gồm các các Bộ, ngành, thành viên Ban soạn thảo, Tổ Biên tập, đại diện một số Sở Kế hoạch và Đầu tư, tổ chức có liên quan và một số đối tượng chịu sự tác động của Nghị định.

- Trên cơ sở các ý kiến nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn chỉnh Hồ sơ xây dựng Nghị định và gửi Bộ Tư pháp thẩm định (Công văn số ......./BKHĐT-TTr ngày tháng năm 2021).

- Ngày / /2021, Hội đồng thẩm định đã tiến hành họp tại Trụ sở của Bộ Tư pháp để thẩm định Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 50/2016/NĐ-CP.

- Trên cơ sở kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chỉnh lý Dự thảo và hoàn thiện Hồ sơ Nghị định trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**IV. Bố cục của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 04 Chương, 83 Điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Quy định chung (gồm 05 Điều, từ Điều 1 đến Điều 5).

- Chương II: Các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (gồm 68 Điều, từ Điều 6 đến Điều 73.

- Chương III: Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (gồm 07 Điều, từ Điều 74 đến Điều 80).

- Chương IV: Điều khoản thi hành (gồm 03 Điều, từ Điều 81 đến Điều 83).

**V. Những nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định sửa đổi**

1. Về phạm vi điều chỉnh:

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị định 50/20163/NĐ-CP, theo đó, hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư được quy định tại Dự thảo bao gồm các lĩnh vực sau:

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực quản lý và sử dụng vốn đầu tư công;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đầu tư ra nước ngoài;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP);

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà thầu;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực hợp tác xã;

- Vi phạm quy định trong lĩnh vực quy hoạch.

Theo đó, có 03 lĩnh vực mới được bổ sung vào Dự thảo là lĩnh vực quy hoạch, lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư và lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất. Lĩnh vực đầu tư được tách thành 02 mục đầu tư tại Việt Nam và đầu tư ra nước ngoài; tách riêng lĩnh vực đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành 03 mục tương ứng; lĩnh vực quản lý, sử dụng vốn đầu tư công giữ nguyên.

2. Bổ sung thêm Điều 5 “Thời điểm xác định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính” vào Dự thảo Nghị định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tra cứu, áp dụng pháp luật vì trên thực tế, nhiều đơn vị phản ánh gặp khó khăn, vướng mắc trong việc xác định thời điểm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

3. Một số hành vi vi phạm cụ thể

*3.1. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả* (Mục 1)

- Bổ sung 01 điều (Điều 8) “Vi phạm quy định về thiết kế chương trình, dự án đầu tư công” để phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công năm 2019.

- Kiến nghị tăng mức xử phạt đối với hầu hết các hành vi vi phạm tại Mục này do các dự án đầu tư công thường có quy mô lớn, tổng mức đầu tư cao, dẫn tới nguy cơ gây thất thoát, lãng phí cho Nhà nước. Vì vậy, cần có chế tài cao hơn để tăng cường hiệu quả răn đe, phòng ngừa vi phạm. Ví dụ: hành vi vi phạm quy định về sử dụng vốn đầu tư công tại Nghị định 50/2016/NĐ-CP chỉ bị xử phạt với mức tiền từ 10.000.000 triệu đồng đến 20.000.000 đồng, tại Dự thảo Nghị định hiện đang đề xuất mức phạt từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Sửa đổi, bổ sung, sắp xếp lại một số Điều, Khoản, Điểm trong Mục 1 nhằm đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với nội dung, tính chất, mức độ của hành vi vi phạm.

*3.2. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu* *quả* (Mục 2)

- Mục này được thiết kế lại trên cơ sở tách một số hành vi tại Điều 13 Nghị định 50/2016/NĐ-CP và bổ sung một số hành vi mới để phù hợp với Luật Đầu tư năm 2020. Đồng thời, việc nhóm các hành vi có tính chất tương đồng vào trong 01 Điều sẽ đảm bảo tính thống nhất, khoa học, thuận tiện trong việc tra cứu, áp dụng.

Dự thảo Nghị định quy định thành 05 Điều (từ Điều 15 đến Điều 19) theo từng nội dung: vi phạm về chế độ thông tin, báo cáo hoạt động đầu tư; vi phạm về điều kiện đầu tư kinh doanh; vi phạm về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư,Hợp đồng BCC, chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư; vi phạm quy định về thực hiện dự án đầu tư; vi phạm quy định về ưu đãi đầu tư

- Bỏ Điều 14 Nghị định 50/2016/NĐ-CP vì nội dung này chịu sự điều chỉnh của Luật Quản lý và sử dụng vốn nhà nước. Kiến nghị Bộ Tài chính chủ trì đề xuất với Chính phủ quy định về vấn đề này.

3.3. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư ra nước ngoài, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 3)

Trước đây nội dung vi phạm các quy định về hoạt động đầu tư ra nước ngoài chỉ được quy định tại Điều 15 Nghị định 50/2016/NĐ-CP. Dự thảo Nghị định lần này quy định thành 01 Mục riêng gồm 04 điều (từ Điều 20 đến Điều 23): vi phạm chế độ thông tin báo cáo hoạt động đầu tư ra nước ngoài, vi phạm về điều kiện đầu tư ra nước ngoài, vi phạm về thủ tục đầu tư ra nước ngoài và vi phạm quy định về hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

Đối với hành vi “**Không chuyển lợi nhuận và các khoản thu nhập** từ đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam” (quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 15 Nghị định 50/2016/NĐ-CP) được sửa đổi thành “**Không thực hiện đúng quy định về** chuyển lợi nhuận...” (Điểm b Khoarn1 Điều 23 Dự thảo Nghị định) vì Khoản 3 Điều 68 Luật Đầu tư năm 2020 quy định: “*Trường hợp quá thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này mà chưa chuyển lợi nhuận về nước và không thông báo hoặc trường hợp quá thời hạn được kéo dài quy định tại khoản 2 Điều này mà nhà đầu tư chưa chuyển lợi nhuận về nước thì bị xử lý theo quy định của pháp luật”.* Việc sửa đổi nhằm đảm bảo tính chặt chẽ và phù hợp hơn với quy định mới tại Luật Đầu tư năm 2020.

3.4. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 4)

Đây là lĩnh vực mới được bổ sung vào phạm vi điều chỉnh của Nghị định. Vi phạm quy định về đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trước đây được quy định tại Điều 17 Mục 2 Nghị định 50/2016/NĐ-CP, nay được tách thành 01 mục riêng nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định mới của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Các vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP được thể hiện tại 06 Điều của Dự thảo (từ Điều 24 đến Điều 29): vi phạm về chế độ thông tin, báo cáo trong hoạt động đầu tư PPP; vi phạm trong tiểu dự án PPP có cấu phần xây dựng; vi phạm về báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi PPP; vi phạm quy định trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP, vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện dự án và vi phạm khác về lựa chọn nhà đầu tư tự án PPP.

3.5. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đấu thầu, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 5)

- Bổ sung một số hành vi vi phạm, ví dụ: Đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu quá thời gian quy định hoặc không thực hiện đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Áp dụng phương thức lựa chọn nhà thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu và loại hợp đồng không phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu; Đăng tải hồ sơ mời thầu không thống nhất với nội dung đã được phê duyệt; Phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không đủ điều kiện theo quy định; Không thực hiện gia hạn thời gian đóng thầu khi việc sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ yêu cầu không đáp ứng thời gian quy định; Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu cao hơn mức yêu cầu của gói thầu theo quy định; Không gửi thông báo đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật hoặc thông báo không nêu rõ hoặc không đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về đấu thầu....

- Bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng với các hành vi vi phạm.

- Rà soát tăng mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm.

3.6. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 6)

Đây là mục mới được bổ sung vào Dự thảo Nghị định, gồm 04 Điều (từ Điều 36 đến Điều 39): vi phạm quy định về lập danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; vi phạm quy định về hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; vi phạm quy định về tổ chức lựa chọn nhà đầu tư và đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; vi phạm quy định về đàm phán sơ bộ hợp đồng đối với lựa chọn nhà đầu tư.

3.7. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 7)

- Mục này được tách ra từ Mục 4 Nghị định 50/2016/NĐ-CP, về cơ bản giữ nguyên cấu trúc các Điều, Khoản và sắp xếp lại một số nội dung cho khoa học hơn.

- Bổ sung một số hành vi vi phạm: Vi phạm về việc đặt tên doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Điều 44); Vi phạm quy định về công ty hợp danh (Điều 54); Vi phạm về việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp (Điều 56); Vi phạm quy định về giải thể doanh nghiệp (Điều 57); Vi phạm các quy định chào bán cổ phần, trái phiếu riêng lẻ đối với công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng (Điều 59).

- Bỏ quy định về thông báo mẫu dấu, **báo cáo thay đổi thông tin của người quản lý doanh nghiệp vì Luật Doanh nghiệp năm 2020 không còn quy định nữa.**

**- Bỏ quy định xử phạt đối với hành vi “đăng ký tạm ngừng kinh doanh nhưng không thông báo tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh” vì Khoản 4 Điều 66 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP không quy định doanh nghiệp phải thông báo tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh.**

**- Bỏ quy định xử phạt đối với hành vi “Không chuyển đổi loại hình doanh nghiệp khi công ty không còn đủ số lượng thành viên, cổ đông tối thiểu theo quy định trong thời hạn 6 tháng liên tục” vì theo Điều 207 Luật Doanh nghiệp năm 2020, trường hợp doanh nghiệp không còn đủ số lượng thành viên tối thiểu trong thời hạn 6 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì doanh nghiệp thuộc trường hợp bị giải thể.**

3.8. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 8)

- Mục này được tách ra từ Mục 4 Nghị định 50/2016/NĐ-CP, quy định về vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh. Tại Nghị định 50/2016/NĐ-CP), hành vi vi phạm hành chính của hộ kinh doanh được quy định tại 04 Điều với các nội dung cụ thể như: vi phạm quy định về đăng ký kinh doanh, vi phạm về việc tạm ngừng kinh doanh, vi phạm quy định về đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh và thực hiện yêu cầu của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, vi phạm quy định về việc chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh.

- Dự thảo Nghị định lần này sửa đổi theo hướng nhóm các hành vi vi phạm về đăng ký hộ kinh doanh, vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh, vi phạm quy định về chế độ thông tin báo cáo của hộ kinh doanh và vi phạm các quy định khác về đăng ký hộ kinh doanh vào chung một điều tương tứng với 04 Điều (từ Điều 61 đến Điều 64).

3.9. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 9)

- Tại Dự thảo Nghị định, vi phạm hành chính trong lĩnh vực hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được tách thành 01 mục riêng nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Hợp tác xã đối với mô hình kinh tế tập thể này.

- Tăng mức xử phạt của vi phạm một số nội dung để nâng cao tính răn đe, phòng ngừa vi phạm cũng như đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

- Sắp xếp lại các khoản mục trên cơ sở nhóm các hành vi có cùng tính chất, mức độ vi phạm vào cùng nhóm, ví dụ: vi phạm về chế độ thông tin báo cáo, vi phạm quy định về góp vốn, vi phạm quy định về chia, tách, sáp nhập, giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã...

- Bổ sung các hành vi: Gian lận trong việc định giá tài sản vốn góp; Không lưu giữ các tài liệu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định; Không huy động đủ số vốn đã đăng ký theo quy định của Điều lệ nhưng thời hạn góp đủ vốn chưa vượt quá 06 tháng kể từ ngày hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký; Không thông báo với cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp…

3.10. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quy hoạch, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Mục 10)

Đây là mục mới được bổ sung vào Dự thảo Nghị định, xuất phát từ yêu cầu quản lý nhà nước của ngành kế hoạch và đầu tư vì Luật Quy hoạch đã được ban hành năm 2017 và chính thức có hiệu lực từ 01/01/2019, gồm 03 Điều (từ Điều 71 đến Điều 73): vi phạm về chế độ báo cáo và thông tin quy hoạch; vi phạm quy định về lập, điều chỉnh quy hoạch; vi phạm quy định về thực hiện quy hoạch.

4. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

- Chỉnh sửa một số chức danh có thẩm quyền xử phạt của cơ quan Quản lý thị trường nhằm phù hợp với quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường.

- Sửa đổi các quy định dẫn chiếu cho phép cơ quan Thuế, cơ quan Quản lý thị trường được xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi vi phạm trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư tại Điều quy định về phân định thẩm quyền xử phạt.

**VI. Các vấn đề xin ý kiến**

Về cơ bản, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân đối với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 50/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên, một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau, cụ thể như sau:

1. Điều 4 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “*hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc” và “hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện*”.

Tuy nhiên, việc xác định thời điểm (hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện) hiện còn khó khăn, lúng túng do chưa có các tiêu chí chung để áp dụng thống nhất. Do vậy, đề nghị Chính phủ quy định về nội dung này tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính. Trên cơ sở đó, các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính của từng ngành, lĩnh vực sẽ đối chiếu, áp dụng thống nhất.

2. Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư có liên quan khá nhiều đến đối tượng vi phạm là cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan Nhà nước.Trong khi đó, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP quy định trường hợp đối tượng vi phạm là cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính mà xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, các quy định pháp luật về xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chưa rõ ràng, khó xử lý trong thực tế, hiệu quả phòng ngừa, răn đe không cao và không thể xử lý tận gốc hành vi vi phạm. Vì vậy, đề nghị Chính phủ ban hành giải pháp nhằm tháo gỡ vướng mắc trong việc xử lý đối với hành vi vi phạm hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Nội dung vi phạm hành chính trong lĩnh vực quy hoạch được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Quy hoạch và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, nhiều nội dung liên quan đến quy hoạch được thể hiện rải rác ở nhiều luật chuyên ngành. Do vậy, việc đưa các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quy hoạch vào Dự thảo Nghị định có thể dẫn đến trùng lặp với các quy định về xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến quy hoạch ở các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành khác như: lĩnh vực quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông, điện, quy hoạch đê điều, thủy lợi, quy hoạch hệ thống khám chữa bệnh…Do vậy, đề nghị Chính phủ giao các cơ quan được giao chủ trì trong các lĩnh vực nêu trên quy định việc xử phạt tại các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính của ngành, lĩnh vực đó.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên ;  - Lưu: VT, TTr. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Chí Dũng** |  |  |
|  |  |  |  |